

**I. Mục đích yêu cầu:**

Giúp HS hệ thống hoá một số hiểu biết ban đầu về:

- Đặc điểm của hệ thập phân.
- Sử dụng mười kí hiệu(chữ số) để viết số trong hệ thập phân.
- Giá trị của chữ số phụ thuộc vào vị trí của chữ số đó trong một số cụ thể.

**II. Đồ dùng dạy - học:**

- Bảng phụ chép bài 1

**III. Các hoạt động dạy - học:**

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
<p>1. Kiểm tra:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Gọi 2 HS lên bảng</li><li>- GV nhận xét</li></ul> <p>2. Bài mới:</p> <p>a) Giới thiệu bài</p> <p>b) Hoạt động 1: Đặc điểm của hệ thập phân</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Mỗi hàng có thể viết được mấy chữ số ?</li><li>- Để viết các số tự nhiên ta dùng bao nhiêu chữ số?</li><li>- GV kết luận: (SGK tr 21)</li></ul> <p>c) Hoạt động 2: Thực hành</p> <p>*Bài 1:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- GV treo bảng phụ và đọc số</li><li>- Cho HS làm vở nháp</li><li>- Số đó gồm mấy chục nghìn, mấy nghìn, mấy trăm, mấy chục. mấy đơn vị ?</li><li>- GV nhận xét</li></ul> <p>*Bài 2:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Cho HS làm vở</li><li>- GV nhận xét chữa bài.</li></ul> <p>*Bài 3:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Cho HS nêu miệng KQ</li><li>- GV nhận xét</li></ul> <p>3- Củng cố dặn dò:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Giá trị của mỗi chữ số phụ thuộc vào đâu ?</li><li>- Để viết các số tự nhiên ta dùng mấy chữ số ?</li><li>- Hệ thống bài và nhận xét giờ học</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- HS viết số bé nhất, lớn nhất có 5 chữ số.</li> <li>- HS trả lời</li><li>- HS nêu</li> <li>- Hai học sinh nêu lại kết luận</li> <li>- HS quan sát và làm vở nháp.</li><li>- Học sinh trả lời</li><li>- Nhận xét và bổ sung</li> <li>- HS làm vở.</li><li>- HS lên bảng chữa bài.</li><li>- Nhận xét và bổ sung</li> <li>- HS đọc đề bài, nêu miệng kết quả</li><li>- Vài học sinh trả lời</li><li>- Nhận xét và chữa</li> <li>- 2 HS trả lời</li></ul>

- Về nhà ôn lại bài.

Tập làm văn

Tiết 6. VIẾT THƯ

**I- Mục đích yêu cầu**

- HS nắm chắc mục đích việc viết thư, nội dung cơ bản, kết cấu thông thường 1 bức thư.
- Biết vận dụng kiến thức viết thư thăm hỏi, trao đổi thông tin.
- Giáo dục học sinh yêu thích loại văn này.

**II- Đồ dùng dạy- học**

Bảng phụ chép đề văn

**III- Các hoạt động dạy- học**

<p>1- Kiểm tra bài cũ: Nêu bố cục 1 bức thư</p> <p>2- Dạy bài mới</p> <p>a. Giới thiệu bài:SGV(93)</p> <p>b. Phân nhận xét</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- GV nêu câu hỏi</li><li>+ Lương viết thư cho bạn Hồng làm gì?</li><li>+ Người ta viết thư để làm gì ?</li><li>+ 1 bức thư cần có nội dung gì ?</li><li>+ Qua bức thư đã đọc em có nhận xét gì ?</li></ul> <p>c. Phần ghi nhớ</p> <p>d. Phần luyện tập</p> <p>* Tìm hiểu đề</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- GV gạch chân từ ngữ trọng trong đề.</li><li>- Đề bài yêu cầu em viết thư cho ai?</li></ul> <p>Mục đích viết thư làm gì?</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Cần xưng hô như thế nào? Thăm hỏi bạn những gì?</li><li>- Kể cho bạn những gì về trường lớp mình?</li></ul>	<p>- 2 hs nêu</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Nghe giới thiệu, mở sách</li><li>- 1 h/s đọc bài: Thư thăm bạn</li><li>- Lớp trả lời câu hỏi</li><li>- Để chia buồn cùng bạn Hồng.</li><li>- Để thăm hỏi, thông báo tin tức...</li></ul> <p>+ Nêu lý do và mục đích viết thư</p> <p>+ Thăm hỏi tình hình của người nhận thư.</p> <p>+ Thông báo tình hình, bày tỏ tình cảm...</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Mở đầu và kết thúc bức thư:</li></ul> <p>+ Đầu thư ghi địa điểm, thời gian, xưng hô.</p> <p>+ Cuối thư: Ghi lời chúc, hứa hẹn, chữ kí,tên</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- 3 em đọc SGK. Lớp đọc thầm.</li><li>- 1 h/s đọc đề bài, lớp đọc thầm, xác định yêu cầu của đề.</li><li>- 1 bạn ở trường khác. Hỏi thăm và kể cho bạn về trường lớp mình.</li><li>- Bạn, cậu, mình,...,Sức khoẻ, học hành, gia đình, sở thích...</li><li>- Tình hình học tập,sinh hoạt,cô</li></ul>
--	---



<ul style="list-style-type: none"><li>- GV nhận xét</li><li>+ B3: Thảo luận về vai trò của chất xơ và nước</li><li>- Tại sao chúng ta phải ăn thức ăn có chứa chất xơ ?</li> <li>- Chúng ta cần uống bao nhiêu lít nước/ngày ?</li><li>Tại sao cần uống đủ nước ?</li><li>- GV nhận xét và kết luận</li><li>3- Củng cố - dặn dò:</li><li>- Nêu VT của vitamin, chất khoáng và chất xơ.</li><li>- Nhận xét giờ học</li></ul>	<p>thiếu các chất khoáng cơ thể sẽ bị bệnh</p> <p>Chất xơ cần thiết để bộ máy tiêu hoá hoạt động qua việc tạo phân giúp cơ thể thải chất cặn bã</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Cần uống khoảng 2 lít nước vì nước chiếm 2/3 trọng lượng cơ thể và giúp thải các chất thừa, độc hại.</li></ul>
---	--

Giáo dục tập thể:

**SƠ KẾT TUẦN**

**TRUYỀN THỐNG NHÀ TRƯỜNG (T1)**

**I. Mục đích yêu cầu:**

- Giúp học sinh thấy được những ưu khuyết điểm của mình và của lớp trong tuần để từ đó có hướng phấn đấu cho tuần sau.
- Hiểu biết thêm và ôn lại truyền thống tốt đẹp của nhà trường
- GD hs yêu trường lớp của mình. Có ý thức giữ gìn nhà trường xanh sạch đẹp

**II. Đồ dùng dạy học:** - Thông tin về truyền thống nhà trường.

**III. Các hoạt động dạy học:**



1. HS nắm chắc mục đích việc viết thư, nội dung cơ bản, kết cấu thông thường của một bức thư.

2. Luyện kỹ năng viết thư, vận dụng vào thực tế cuộc sống.

**II. Đồ dùng dạy- học** - Bảng phụ chép đề văn, vở

**III. Các hoạt động dạy- học:**

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
--------------------	-------------------

<p><b>A. Kiểm tra bài cũ:</b> Nêu kết cấu thông thường của một bức thư?</p> <p><b>B. Dạy bài mới:</b></p> <p>1. Giới thiệu bài</p> <p>2. HD làm bài: GV nêu và ghi đề bài lên bảng</p> <p>Đã lâu em cha có dịp về quê <u>thăm ông bà</u> (hoặc chú, bác, cô, dì, ...). Em hãy viết thư <u>thăm hỏi</u> và <u>nhắc lại một kỉ niệm</u> về quê lần trước.</p> <p>a) Tìm hiểu đề:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Đề bài yêu cầu em viết thư cho ai? Mục đích viết thư làm gì?</li><li>- GV gạch chân từ ngữ quan trọng trong đề.</li></ul> <p><u>Gợi ý:</u></p> <ul style="list-style-type: none"><li>* Phần mở đầu:<ul style="list-style-type: none"><li>- Địa điểm, thời gian viết thư</li><li>- Lời xưng hô</li></ul></li><li>* Phần nội dung thư:<ul style="list-style-type: none"><li>- Thăm hỏi về sức khỏe, bày tỏ tình cảm</li><li>- Kể lại một kỉ niệm về quê lần trước (kỉ niệm gì? Diễn biến nh thế nào? ý nghĩa, cảm xúc?...</li></ul></li><li>* Phần cuối thư:<ul style="list-style-type: none"><li>- Lời chúc, lời hứa hẹn</li><li>- Kí tên</li></ul></li></ul> <p>b) Thực hành viết thư</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Yêu cầu h/s viết vào vở</li><li>- Khuyến khích h/s viết chân thực, tình cảm</li><li>- GV nhận xét, chấm 3-5 bài</li></ul> <p><b>C. Cũng cố - Dặn dò</b></p> <p>Hệ thống bài và nhận xét giờ học</p> <p>Nhắc hs chuẩn bị bài sau</p>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Hát</li><li>- 2 HS trả lời</li><li>- Đọc đề, lớp đọc thầm, xác định yêu cầu của đề.</li><li>- Viết thư cho ông bà (hoặc chú, bác, cô, dì,...)</li><li>- Viết thư thăm hỏi và nhắc lại một kỉ niệm về quê lần trước.</li><li>- Đọc gợi ý trên bảng phụ</li><li>- Cả lớp viết thư vào vở</li><li>- Trình bày miệng</li><li>- Nhận xét</li></ul>
--	---

Toán ( L).

**LUYỆN TẬP**

**A. Mục tiêu** Giúp HS:

---

Group: <https://www.facebook.com/groups/tailieutieuhocvathcs/>

- Cùng cố lại cách đọc ,viết các số đến hàng tỉ.
- Giá trị của từng chữ số theo vị trí của từng hàng, từng lớp.

\* Giáo dục ý thức chăm chỉ HT.

**B.Đồ dùng dạy học - HS:** -Vở luyện tập toán 4 tập 1 - bảng

**C. Các hoạt động dạy học chủ yếu**

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
<p><b>I- Kiểm tra:</b> Kết hợp</p> <p><b>II- Bài học:</b> 1) Giới thiệu bài: 2) Hướng dẫn tự học</p> <p><b>Bài 1</b>( Trang 15) Viết các số sau GV nhận xét và chốt kết quả đúng a/ 8 850 000 000 b/ 63 215 000 000 c/ 12 040 000 000 d/ 127 900 000 000</p> <p><b>Bài 2</b>( Trang 15) a/Viết các số sau thành tổng: GV nhận xét và chốt kết quả đúng <math>6907 = 6\ 000 + 900 + 7</math> <math>12\ 365 = 10\ 000 + 2000 + 300 + 60 + 5</math> <math>40\ 789 = 40\ 000 + 700 + 80 + 9</math> <math>803\ 500\ 680 = 800\ 000\ 000 + 3\ 000\ 000 + 500\ 000 + 600 + 80</math> b/Viết tổng thành số 8 603; 37 257; 54 802; 235 069</p> <p><b>Bài 3</b>( Trang 16) Viết số thích hợp vào chỗ chấm GV nhận xét và chốt kết quả đúng 3864 ; 80 347 ; 645 387 ; 8 204 963 800 80 000 80 8 000 000 4 40 40 000 4 000</p> <p><b>Bài 4:</b> ( Trang 16) Viết số thích hợp vào ... -GV chấm nhận xét và chốt kết quả đúng a/ 985 310 b/ 103 589</p>	<p>- Kết hợp với bài học</p> <p>- HS nêu yc của bài - Tự làm bài vào vở BT - 2 em lên bảng chữa</p> <p>- HS nêu yc của bài - Nêu lại cách viết số. - Tự làm bài vào vở BT - 2 em lên bảng chữa - Nhận xét bài làm của bạn</p> <p>HS nêu yc của bài - Tự làm bài vào vở BT - 2 em lên bảng chữa - Nhận xét bài làm của bạn</p> <p>- HS đọc đề bài - HS làm bài vào vở. - Học sinh lên bảng chữa - Nhận xét bài làm của bạn</p>

**D- Cùng cố dặn dò:**

- Hệ thống bài ;Y/c hs nêu lại nội dung vừa luyện tập .
- Nhận xét giờ.
- Dặn dò hs về nhà học bài



